

Số:54/2023/QĐST-HNGĐ

BG, ngày 22 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 03 ngõ 103 đường MĐ, phường MĐ, thành phố BG, tỉnh BG.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 10 tổ dân phố số 03, phường MĐ, thành phố BG, tỉnh BG.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ng và anh Nguyễn Đức V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Con chung:

Chị Trần Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Trà G, sinh ngày 25/02/2012. Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2023 đến khi con chung Nguyễn Ngọc Trà G đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Bảo C, sinh ngày 16/10/2020. Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2023 đến khi con chung Nguyễn Minh Bảo C đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Đức V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Án phí: Chị Trần Thị Ng chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002119 ngày 08/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố BG. Xác nhận chị Trần Thị Ng đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- CCTHADS TP BG;
- VKSND TP BG;
- Các đương sự;
- UBND x.HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo

